

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 39/2018/HNGĐ - ST
Ngày 27/9/2018
V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự
2. Bà Nguyễn Thị Là

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng – Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 167/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/8/2018 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXX- ST ngày 04 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2018/QĐST - HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1991

HKTT: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh T

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện H, tỉnh T

- Bị đơn: **Anh Phạm Văn Th**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh T

(Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh Th)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Văn Th kết hôn ngày 03/9/2014 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình nhà chồng ở thôn H, xã M. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 02 năm đầu, đến khoảng giữa năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, anh Th chơi

bời, không chịu khó làm ăn. Chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 7/2016 đến nay. Trong thời gian xảy ra mâu thuẫn vợ chồng chị đã tìm các biện pháp khắc phục nhưng không có kết quả, anh Th vẫn không thay đổi. Nay xác định cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài và hàn gắn được nữa vì những mâu thuẫn quá trầm trọng, chị xin được ly hôn anh Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 01 con chung là Phạm Nguyễn Bình A, sinh ngày 25/12/2014. Hiện con đang ở với chị, ly hôn chị xin trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Nguyễn Bình A và không yêu cầu anh Th đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị và anh Th không có tài sản chung, không nợ ai hay cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Phạm Văn Th đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án để trình bày. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và xác minh với gia đình anh Th thì được gia đình cung cấp như sau: Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, gia đình đã trực tiếp giao tận tay ngay các văn bản cho anh Th. Anh Th đã biết việc Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án xin ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Th. Anh Th hiện nay đi làm ăn ở Điện Biên nhưng thường xuyên liên lạc về gia đình và cũng thường xuyên về thăm nhà. Quan điểm của anh Th là đồng ý ly hôn với chị H và đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt anh. Vợ chồng anh có 01 con chung là Phạm Nguyễn Bình A, sinh ngày 25/12/2014, anh đồng ý cho chị H nuôi con và không cấp dưỡng, tuy nhiên anh yêu cầu chị H tạo điều kiện để anh được thăm con. Về tài sản, vợ chồng anh không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay tài sản gì không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.
- Bị đơn anh Phạm Văn Th vắng mặt.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị H đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn – anh Phạm Văn Th đã không chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H: Cho chị H được ly hôn anh Phạm Văn Th. Về con chung: Giao cháu Phạm Nguyễn Bình A, sinh ngày 25/12/2014 cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Phạm Văn Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc

con chung không ai được cản trở. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Về tài sản chung, chị H khai vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai hay cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nhưng chưa có lời khai của anh Th về vấn đề này, do đó không giải quyết về tài sản chung vợ chồng giữa chị H và anh Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Tòa án xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Văn Th có hộ khẩu thường trú tại Thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh T, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Anh Phạm Văn Th đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh Th.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 7/2016 đến nay. Chị H xin ly hôn, anh Th không có mặt tại Tòa án để làm việc. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H xử cho chị H được ly hôn anh Th là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh Th có 01 con chung là Phạm Nguyễn Bình A, sinh ngày 25/12/2014, hiện con chung chị H đang nuôi dưỡng. Ly hôn chị H xin trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Nguyễn Bình A. Xét thấy cháu Phạm Nguyễn Bình A còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ nên cần tiếp tục giao cháu Bình A cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Anh Phạm Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Chị H khai vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nhưng chưa có lời khai của anh Th về vấn đề này, do đó Tòa án không giải quyết về tài sản chung vợ chồng giữa chị H và anh Th.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị H, anh Th có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 266; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56; Điều 58; Điều 69; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Phạm Văn Th.

2. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Nguyễn Bình A, sinh ngày 25/12/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Anh Phạm Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007718 ngày 14/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Đường sự, UBND xã M
- Lưu

Phạm Thị Lan Phương

